

Bản án số: 22/2024/HS -ST
Ngày 27/06/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh;

Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Chung; Ông Nguyễn Hữu Cương và bà Phạm Thị Mai

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Huỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27/06/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai với điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 06 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 555/2024/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 06 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tuấn A (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 20/5/1988 tại huyện T, tỉnh Lào Cai; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Tổ dân phố số 3, thị trấn L, huyện T, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Vũ Thị Lệ H; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/04/2024, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai (Có mặt tại điểm cầu thành phần của phiên tòa trực tuyến).

2. Trần Mạnh Đ (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 15/03/1988 tại huyện T, tỉnh Lào Cai; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Tổ 15, phường L, thành phố C, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đức H (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/04/2024, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai (Có mặt tại điểm cầu thành phần của phiên tòa trực tuyến).

Những người tham gia tố tụng tại điểm cầu trung tâm của phiên tòa trực tuyến:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Vũ Thị Lệ H.

Địa chỉ: Khu tập thể V, phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

- Người chứng kiến:

+ Chị Hà Thị H. Địa chỉ: Tổ dân phố số 3, thị trấn L, huyện T, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

+ Anh Trần Đình Thành. Địa chỉ: Tổ 27, phường T, thành phố C, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần của phiên tòa trực tuyến:

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tuấn A: Ông Lê Trường S – Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Ông Lê Đức Hiệp – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Bà Đặng Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Ông Phạm Quang Trung – Cán bộ Trại Tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ sáng ngày 08/4/2024, Nguyễn Tuấn A đi đến khu vực bến xe huyện T, tỉnh Lào Cai gặp một người phụ nữ giới thiệu tên là Vân và hỏi mua 10 triệu đồng ma túy Heroin và 05 triệu đồng ma túy hồng phiến. Vân đồng ý cầm số tiền 15 triệu đồng Nguyễn Tuấn A đưa rồi ném xuống đất một bọc nylon. Nguyễn Tuấn A nhét bọc nylon lên không kiểm tra ngay mà mang về nhà ở tổ dân phố 3, thị trấn Phố L, huyện T mở bọc nylon ra xem thấy ngoài Heroin và hồng phiến còn có thêm ma túy đá và ma túy Ketamine. Nguyễn Tuấn A dùng cân điện tử chia ma túy ra thành các túi và gói nhỏ cất giấu tại các vị trí trong nhà với mục đích khi có người hỏi mua thì bán kiếm lời và sử dụng cho nhu cầu hàng ngày của bản thân.

Do có mối quan hệ quen biết với Nguyễn Tuấn A nên khoảng 08 giờ ngày 09/4/2024, Trần Mạnh Đ gọi điện thoại cho Nguyễn Tuấn A hỏi mua 01 gói ma túy Heroin, Nguyễn Tuấn A đồng ý bán ma túy cho Trần Mạnh Đ với giá 400.000 đồng/01 gói. Ngay sau đó Trần Mạnh Đ một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17K4-9253 đi từ thành phố Lào Cai đến khu vực bờ kè P, thuộc thị trấn L, huyện T. Tại đây Trần Mạnh Đ gọi điện thoại thông báo vị trí cho Nguyễn Tuấn A và đứng chờ. Nguyễn Tuấn A từ nhà mang theo một gói ma túy Heroin được gói trong giấy nylon đi ra bờ kè P để bán cho Trần Mạnh Đ và nhận số tiền 400.000 đồng. Sau khi mua được gói ma túy Heroin của Nguyễn Tuấn A, Trần Mạnh Đ mang về nhà ở Tổ 15, phường L, thành phố C, tỉnh Lào Cai sử dụng một phần cho

bản thân. Số ma túy còn lại Trần Mạnh Đ chia thành 3 phần gói lại bằng giấy bạc và bọc tất cả 03 gói trong một gói giấy cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17K4-9253 đi ra đường Điện Biên với mục đích tìm người mua để bán kiếm lời với giá 100.000 đồng/gói nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên trái Trần Mạnh Đ đang mặc có 01 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng giấy, bên trong có 03 gói đều được gói bên ngoài bằng giấy bạc, bên trong đều chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của Trần Mạnh Đ: 01 xe mô tô BKS: 17K4 – 9253; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng.

Ngày 10/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 20/5/1988 trú tại tổ dân phố 3, thị trấn Phố L, huyện T, tỉnh Lào Cai. Quá trình khám xét đã thu giữ 60,992 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng; 20,473 gam các hạt tinh thể màu trắng; 33,715 gam các viên nén màu hồng và màu xanh do Nguyễn Tuấn A giao nộp. Thu giữ của Tuấn A: 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Tuấn A; 01 cân điện tử màu đen; 30 mảnh giấy; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, kèm thẻ sim; 16.100.000 đồng tiền Việt Nam

- Tại bản Kết luận giám định số 152/KL-GĐMT ngày 11/4/2024, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Các mẫu M1, M2 và M3 thu giữ, niêm phong khi bắt quả tang Trần Mạnh Đ ngày 09/4/2024 có tổng khối lượng 0,107 gam là loại chất ma túy Heroine.

- Tại bản kết luận giám định số 156/KL-GĐMT ngày 17/4/2024, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận vật chứng thu giữ của Nguyễn Tuấn A gửi đến giám định gồm: 60,992 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng là loại chất ma túy Heronie; 20,473 gam các hạt tinh thể màu trắng tìm thấy các chất ma túy loại chất ma túy Ketamine và Methamphetamine trong mẫu; 33,715 gam các viên nén màu hồng và màu xanh là loại chất ma túy Methamphetamine.

- Tại bản Kết luận giám định số 3811/KL-KTHS ngày 24/5/2024 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Hàm lượng chất ma túy Ketamine và Methamphetamine trong mẫu M14 gửi giám định lần lượt là 11,4% và 56,2%.

Bản cáo trạng số: 27/CT- VKS - P1 ngày 30 tháng 05 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h Khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Trần Mạnh Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Trần Mạnh Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Trần Mạnh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251 và điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 20 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Mạnh Đ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị Nguyễn Tuấn A: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh đối với bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo là cao. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Tuấn A mức án từ 19 đến 20 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Trần Mạnh Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Do háms lợi, ngày 08/4/2024 Nguyễn Tuấn A gặp một người phụ nữ tên Vân mua **61,099** gam Heronie; **33,715** gam Methamphetamine và **20,473** gam các hạt tinh thể màu trắng tìm thấy các chất ma túy loại chất ma túy Ketamine và Methamphetamine mục đích mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 09/4/2024, Nguyễn Tuấn A đã bán cho Trần Mạnh Đ 01 gói ma túy Heroine Trần Mạnh Đ đã sử dụng một phần số còn lại **0,107** gam Trần Mạnh Đ chia thành 03 gói nhỏ mục đích mang đi bán với giá 100.000 đồng/01 gói nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ.

Tại kết luận giám định số 3811/KL-KTHS ngày 24/5/2024 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Hàm lượng chất ma túy Ketamine và Methamphetamine trong mẫu M14 gửi giám định lần lượt là 11,4% và 56,2%. Khối lượng chất ma túy Ketamine và Methamphetamine trong 20,473 gam. Cụ thể như sau:

+ Khối lượng ma túy Methamphetamine: 11,506 gam

+ Khối lượng ma túy Ketamine: 2,334 gam

Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A do mua bán nhiều loại ma túy khác nhau nên căn cứ khoản 4, Điều 5, Chương II Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về cách tính tổng khối lượng các chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, xác định tổng khối lượng các chất ma túy mà Nguyễn Tuấn A đã mua bán như sau:

Heroie và Methamphetamine = 106,32 gam thuộc điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Ketamine = 2,334 gam thuộc khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Cách quy đổi so với khối lượng tối thiểu của từng chất ma túy quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tỷ lệ Heroie và Methamphetamine = $106,32/100\% = 106,32\%$.

Tỷ lệ Ketamine = $2,334/300 = 0,778\%$

Tỷ lệ phần trăm khối lượng của các chất ma túy = $106,32\% + 0,778\% = 107,098\%$

Như vậy, tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy từ 100% trở lên nên áp dụng khoản 4 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì Nguyễn Tuấn A thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy là 106,32 gam Heroie, Methamphetamine và 2,334 gam Ketamine, gồm ma túy thu giữ khám xét nhà Nguyễn Tuấn A và số ma túy Nguyễn Tuấn A đã bán cho Trần Mạnh Đ.

Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bản cáo trạng số 27/CT- VKS - P1 ngày 30 tháng 05 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Trần Mạnh Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của các bị đã xâm phạm vào chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn A và Trần Mạnh Đ không có sự thống nhất, bàn bạc, ràng buộc, hỗ trợ nhau mà hành vi của từng bị cáo được thực hiện một cách độc lập. Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu trách nhiệm với khối lượng túy là 106,32 gam Heroie, Methamphetamine và 2,334 gam Ketamine. Bị cáo Trần Mạnh Đ phải chịu trách nhiệm với khối lượng ma túy là 0,107 gam Heroie.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Tuấn A đã có ba lần vi phạm pháp luật và đã bị xử lý hình sự. Dù đã được xóa án tích nhưng vẫn thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo được Trường mầm non xã T, huyện N, tỉnh Phú Thọ tặng “*Giấy ghi ơn*”; Bị cáo hiện được chuẩn đoán bị Suy giãn tĩnh mạch; Các truyền tắc và huyết khối tĩnh mạch khác; Giãn tĩnh mạch chi dưới nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Mạnh Đ có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Trần Mạnh Đ không có tài sản riêng, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn bên trong chứa 0,051 gam Heroin còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong khi bắt quả tang Trần Mạnh Đ;

- Đối với 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn bên trong chứa 56,911 gam Heroine; 30,74 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ, niêm phong khi khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với Nguyễn Tuấn A ngày 10/4/2024;

- Đối với 01 phong bì niêm phong số: 3811/C09 (TT2) bằng bì thư in sẵn của Viện khoa học hình sự - Bộ công an, trên mép dán có hình dấu của Viện khoa học hình sự và chữ ký, họ tên của: Hoàng Tuấn L, Đoàn Thị Lệ H. Niêm phong

còn nguyên vẹn đúng quy định bên trong chứa 19,692 gam hỗn hợp ma túy Methamphetamine và Ketamine còn lại sau trích mẫu giám định và vỏ bao gói.

Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành và vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 cân điện tử màu đen, đã cũ; 30 mảnh giấy thu giữ của Nguyễn Tuấn A. Đây là những vật chứng của vụ án, không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RS, số loại: WEVERSKTLN màu sơn Đỏ-Đen, biển kiểm soát 17K4-9253, đã cũ có số khung RLHHC09006Y351532, số máy HC09E6351601; dung tích xi lanh 97cm³; loại xe hai bánh, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, xe không có gương chiếu hậu bên phải, không có chìa khóa thu giữ của Trần Mạnh Đ. Đây là phương tiện bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, đã cũ có số Seri: F4GCGJE9N72K kèm 01 sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Trần Mạnh Đ.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, đã cũ, số Se ri: GONFQ43HOD41, kèm 01 sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Tuấn A.

Đây là công cụ, các bị cáo đã sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, đã cũ, số Se ri: F2MSL1HTHFXW, kèm 01 sim, điện thoại vỡ màn hình, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Tuấn A. Đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tuyên tạm giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Tuấn A. Đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền Việt Nam 16.100.000 (*Mười sáu triệu một trăm nghìn đồng*) đồng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Tuấn A đã được nộp vào tài khoản tạm giữ số: 3949.0.9051074 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ số tiền 16.100.000 đồng là của bà Vũ Thị Lệ H cho bị cáo vay để đi chữa bệnh. Do vậy, cần trả lại số tiền 16.100.000 đồng cho bà Vũ Thị Lệ H.

[5] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Trần Mạnh Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm h khoản 4, Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A mức án 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 10/4/2024.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh Đ mức án 02 (Hai) năm 6 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 09/04/2024.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 cân điện tử màu đen, đã cũ; 30 mảnh giấy.

- 01 (một) niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Các mép của niêm phong được dán kín có: chữ ký ghi rõ họ tên của Trần Minh Đ, Đặng Minh Đ, Lê Đức H, Trần Mạnh Đ; 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Mặt còn lại của bì thư niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Trần Mạnh Đ tại tổ 5, phường H, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai ngày 09/4/2024”. Niêm phong còn nguyên vẹn đúng quy định, bên trong chứa: 0,051 gam Heroin còn lại sau trích mẫu giám định, 01 mảnh giấy và 03 mảnh giấy bạc và bì niêm phong ban đầu.

- 01 (một) niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Các mép của niêm phong được dán kín có: chữ ký ghi rõ họ tên của Đặng Minh Đ, Hoàng Tuấn L, Phạm Văn H, Lê Trường S; 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Mặt còn lại của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu phục vụ giám định hàm lượng chất ma túy thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Tuấn A tại Tổ dân phố số 3, thị trấn L, huyện T, tỉnh Lào Cai ngày 10/4/2024”. Niêm phong còn nguyên vẹn đúng quy định, bên trong chứa 56,911 gam Heroine, 30,74 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định, các mảnh giấy, giấy bạc, mảnh nilon, các túi nilon loại có mép miết và bì thư niêm phong ban đầu.

- 01 (một) niêm phong số: 3811/C09 (TT2) bằng bì thư in sẵn của Viện khoa học hình sự - Bộ công an, trên mép dán có hình dấu của Viện khoa học hình sự và chữ ký, họ tên của: Hoàng Tuấn L, Đoàn Thị Lệ H. Niêm phong còn nguyên vẹn đúng quy định bên trong chứa 19,692 gam hỗn hợp ma túy Methamphetamine và Ketamine còn lại sau trích mẫu giám định và vỏ bao gói.

*** Tịch thu sung quỹ nhà nước:**

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RS, số loại: WEVERSKTLN màu sơn Đỏ-Đen, biển kiểm soát 17K4-9253, đã cũ có số khung RLHHC09006Y351532, số máy HC09E6351601; dung tích xi lanh 97cm³; loại xe 2 bánh, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, xe không có gương chiếu hậu bên phải, không có chìa khóa.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, đã cũ có số Seri: F4GCGJE9N72K kèm 01 sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, đã cũ, số Se ri: GONFQ43HOD41, kèm 01 sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng

*** Trả lại cho**

- Bà Vũ Thị Lệ H: Tiền Việt Nam 16.100.000 (Mười sáu triệu một trăm nghìn đồng) đồng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Tuấn A đã được nộp vào tài khoản tạm giữ số: 3949.0.9051074 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lào Cai.

(Số tiền trên được nộp vào tài khoản số: 3949.0.9051074 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Lào Cai tại Kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai theo Giấy nộp tiền ngày 28/5/2024).

- Bị cáo Nguyễn Tuấn A: 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Tuấn A

*** Tạm giữ để đảm bảo thi hành án:**

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, đã cũ, số Se ri: F2MSL1HTHFXW, kèm 01 sim, điện thoại vỡ màn hình, điện thoại cũ.

(Các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng số: 32 ngày 31/05/2024).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Trần Mạnh Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Trần Mạnh Đ được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- PV 27 CA tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai (3);
- Bị cáo (2); Người liên quan;
- Người bào chữa ;
- THA Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Khanh